

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN NHƠN TÂY
GVBM Lịch sử

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Môn: Lịch sử-Lớp: 9 Tuần: 6

CHỦ ĐỀ 2 : CÁC NƯỚC Á PHI MỸ LA TINH TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

Tiết 6 : CHÂU Á TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC (HS tự học)	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu Hãy kể tên 11 nước ở Đông Nam Á Đọc SGK trang 21 trả lời những câu hỏi in nghiêng trong sgk trang 22 <i>Nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của CNXH và đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc trong khu vực, Mĩ cùng Anh, Pháp đã làm gì?</i> Đọc SGK trang 23 trả lời những câu hỏi in nghiêng trong sgk trang 24 Mục tiêu của ASEAN là gì	I. Tình hình Đông Nam Á trước và sau 1945 Đông Nam Á gồm 11 nước (kể tên) Trước 1945, hầu hết các nước là thuộc địa của thực dân phương Tây (trừ Thái Lan) Sau 1945 và kéo dài hầu như trong cả nửa sau thế kỉ XX, tình hình ĐNÁ diễn ra phức tạp và căng thẳng. Các sự kiện tiêu biểu - Nhân dân nhiều nước Đông Nam Á đã nổi dậy giành chính quyền như ở In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào từ tháng 8 -> tháng 10- 1945. Đến giữa những năm 50 của thế kỉ XX, hầu hết các nước trong khu vực đã giành được độc lập. Từ năm 1950, trong bối cảnh chiến tranh lạnh, tình hình Đông Nam Á trở nên căng thẳng, chủ yếu do sự can thiệp của Mĩ. Mĩ thành lập khối quân sự SEATO (9-1954) nhằm đẩy lùi ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội và phong trào gpdт đối với ĐNÁ. Mĩ tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam kéo dài 20 năm (1954-1975) II. Sự ra đời của tổ chức ASEAN: a/ <u>Hoàn cảnh</u>: Sau khi giành được độc lập, nhiều nước Đông Nam Á ngày càng nhận thức rõ sự cần thiết phải cùng nhau hợp tác phát triển đất nước và hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài. - Ngày 8/8/1967, hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước: Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Philippin. b/ <u>Mục tiêu</u>: - Phát triển KT, văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác

Đọc SGK trang 24 các em hãy lập niên biểu thời gian và sự kiện các nước gia nhập vào ASEAN	chung. - Duy trì hòa bình và ổn định khu vực. - Tháng 2/1976, ASEAN kí hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á tại Bali (Indônêxia) đã xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước thành viên. - Từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX, do “vấn đề của Cam-pu-chia”, quan hệ giữa các nước ASEAN và ba nước Đông Dương lại trở nên căng thẳng, đối đầu nhau. Cũng trong thời gian này, nền kinh tế các nước ASEAN đã có những chuyển biến mạnh mẽ và đạt được sự tăng trưởng cao như: Xin-ga-po, Ma-lai-xi-a, Thái Lan. III. Từ “ASEAN 6” phát triển thành “ASEAN 10”: - Hướng dẫn HS lập niên biểu: <table border="1" data-bbox="502 795 1141 1355"> <thead> <tr> <th>Thời gian</th><th>Sự kiện</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Năm 1984</td><td>Brunây gia nhập thành viên thứ 6.</td></tr> <tr> <td>Tháng 7/1995</td><td>Việt Nam gia nhập thành viên thứ 7.</td></tr> <tr> <td>Tháng 7/1997</td><td>Lào gia nhập thành viên thứ 8 và Mianma là thành viên thứ 9</td></tr> <tr> <td>Tháng 4/1999,</td><td>Campuchia gia nhập thành viên thứ 10.</td></tr> </tbody> </table>	Thời gian	Sự kiện	Năm 1984	Brunây gia nhập thành viên thứ 6.	Tháng 7/1995	Việt Nam gia nhập thành viên thứ 7.	Tháng 7/1997	Lào gia nhập thành viên thứ 8 và Mianma là thành viên thứ 9	Tháng 4/1999,	Campuchia gia nhập thành viên thứ 10.
Thời gian	Sự kiện										
Năm 1984	Brunây gia nhập thành viên thứ 6.										
Tháng 7/1995	Việt Nam gia nhập thành viên thứ 7.										
Tháng 7/1997	Lào gia nhập thành viên thứ 8 và Mianma là thành viên thứ 9										
Tháng 4/1999,	Campuchia gia nhập thành viên thứ 10.										
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	Trình bày hoàn cảnh ra đời và mục tiêu hoạt động của ASEAN										

*** HƯỚNG DẪN HS TỰ HỌC**

+ Chuẩn bị bài : Châu Á từ năm 1991

Xem trong sách giáo khoa lớp 9 bài 5 Để tuần sau kiểm tra 15 phút

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

1. Hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Sử 9	Mục I	Mục I
	Mục II	Mục II
	Mục III	Mục III

2. Một số lưu ý

HS Gửi các thắc mắc, nội dung khó và các bài tập không giải được cho thầy cô qua nhiều kênh, và nhận phản hồi. (GV dạy : Võ Thị Tuyết Nga đt : 0354210134)

Hoặc gửi lại cho người phát tài liệu.

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ AN NHƠN TÂY
GVBM Lịch sử:

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
Môn: Lịch sử-Lớp: 9 Tuần: 7

CHỦ ĐỀ 2 : CÁC NƯỚC Á PHI MỸ LA TINH TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY
Tiết 7 : CHÂU Á TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC (HS tự học)	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu Khu vực Đông Bắc Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai có sự biến đổi như thế nào	I.Những nét chung về khu vực Đông Bắc Á Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, hầu hết các nước Đông Bắc Á (trừ Nhật Bản) đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch - Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình khu vực có nhiều chuyển biến quan trọng a. Chuyển biến về chính trị Thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Trung Quốc, đưa tới sự ra đời của nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1/10/1949)- Sự ra đời của hai nhà nước trên bán đảo Triều Tiên vào năm 1948 + Tháng 8/1948, Đại Hàn Dân quốc được thành lập + Tháng 9/1949, Cộng hòa Dân chủ nhân dân Triều Tiên ra đời. + 1950 – 1953, cuộc chiến tranh giữa 2 miền Nam – Bắc bán đảo Triều Tiên b. Biến đổi về kinh tế - Đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản vươn lên trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn thứ 2 thế giới. - Khu vực Đông Bắc Á có ¾ con rồng của kinh tế châu Á (Hong Kông, Đài Loan, Hàn Quốc). - Do tác động tích cực của cuộc cải cách – mở cửa, Trung Quốc có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và nhanh nhất thế giới. II. TRUNG QUỐC

Nêu những sự kiện chính 1946-1949 dẫn đến việc thành lập nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa và ý nghĩa của sự thành lập này Nêu những thành tựu kinh tế mà Trung quốc đã đạt được	1. Sự thành lập nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và thành tựu 10 năm đầu xây dựng chế độ mới (1949 – 1959) a. Sự thành lập nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa - Từ 1946 - 1949, nội chiến giữa Đảng Quốc dân và Đảng Cộng sản. - Cuối năm 1949, cuộc nội chiến kết thúc, lực lượng Quốc dân Đảng thất bại, phải rút chạy ra đảo Đài Loan. - 1/10/1949, nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa thành lập. - Đối với Trung Quốc: + Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. + Chấm dứt hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc, xóa bỏ tàn dư phong kiến. + Đưa nước Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do và tiến chủ nghĩa xã hội. - Đối với thế giới: + Cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa, phụ thuộc. + Mở rộng phạm vi địa lí của hệ thống xã hội chủ nghĩa ⇒ Hệ thống xã hội chủ nghĩa nối liền từ châu Âu sang châu Á. b. Thành tựu 10 năm đầu xây dựng chế độ mới (1949 – 1959) * Nhiệm vụ hàng đầu là đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa và giáo dục. * Quá trình thực hiện: - 1950 – 1952, thực hiện khôi phục kinh tế, cải tạo công thương nghiệp, phát triển văn hóa, giáo dục. - 1953 – 1957, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. * Thành tựu: - Kinh tế: năm 1957, sản lượng công nghiệp tăng 140% (so với năm 1952); sản lượng nông nghiệp tăng 25% (so với 1952),...
---	---

Nêu chính sách đối nội đối ngoại của Trung Quốc	- Văn hóa, giáo dục có bước tiến vượt bậc. Đời sống nhân dân cải thiện. - Đối ngoại: + Thi hành chính sách tích cực nhằm củng cố hòa bình và thúc đẩy sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới. + Ngày 18/1/1950, Trung Quốc thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam. 2. Trung Quốc những năm không ổn định (1959-1978) a. Đối nội. - 1959 – 1978, Trung Quốc lâm vào tình trạng không ổn định về kinh tế - chính trị và xã hội. + Kinh tế: sai lầm trong việc thực hiện đường lối “ba ngọn cờ hồng” + Chính trị - xã hội, không ổn định, các cuộc thanh trừng, tranh giành quyền lực trong nội bộ ban lãnh đạo Trung Quốc diễn ra liên miên. b. Đối ngoại. - Ủng hộ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân các nước Á, Phi, Mỹ Latinh. - Xung đột biên giới với Liên Xô, Ấn Độ. - Hòa hoãn trong quan hệ với
Nội dung cơ bản đường lối cải cách của Trung Quốc và những thành tựu chính mà Trung Quốc đạt được trong những năm 1978-2000	3. Công cuộc cải cách – mở cửa (từ năm 1978) a. Bối cảnh. - Tình hình thế giới: + Cuộc khủng hoảng năng lượng (1973) đã tác động mạnh mẽ đến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội + Để thích ứng với khủng hoảng năng lượng, nhiều nước tư bản chủ nghĩa đã đi sâu vào nghiên cứu khoa học + Cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang diễn ra mạnh mẽ, xu thế toàn cầu hóa + Liên Xô và các nước Đông Âu đang bộc lộ dấu hiệu của sự khủng hoảng, suy thoái => các nhà lãnh đạo Trung Quốc cần phải xem xét lại con + Một số quốc gia trong khu vực đang phát triển với tốc độ nhanh (ví dụ: Hàn Quốc, Nhật Bản,...)

	- Tình hình Trung Quốc: đất nước Trung Quốc lâm vào tình trạng khủng hoảng, ⇒ Tháng 12/1978, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối cải cách – mở cửa b. Nội dung đường lối cải cách – mở cửa. - Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, thực hiện cải cách và mở cửa. - Chuyển từ kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường XHCN. c. Thành tựu: * Kinh tế: - Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và nhanh nhất thế giới. + 1978 – 2000, tốc độ tăng trưởng GDP trung bình đạt trên 8%/năm. + 2000 – nay, GDP của Trung Quốc tiếp tục tăng trưởng nhanh chóng.
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	Nêu Sự thành lập nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và thành tựu 10 năm đầu xây dựng chế độ mới (1949 – 1959)

*** HƯỚNG DẪN HS TỰ HỌC**

Học bài

+ Chuẩn bị bài : Bài 6 Các nước Châu Phi từ 1945 – 1991

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC

1. Hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Sử 9	Mục I Mục II	Mục I Mục II

2. Một số lưu ý

HS Gửi các thắc mắc, nội dung khó và các bài tập không giải được cho thầy cô qua nhiều kênh, và nhận phản hồi. (GV dạy : Võ Thị Tuyết Nga đt : 0354210134)

Hoặc gửi lại cho người phát tài liệu.